

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH**

*Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thùy Trang.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Nguyễn Thanh Văn;
- Bà Trần Ánh Nhạn.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Huỳnh Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Lương Bá Xanh - Kiểm sát viên

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 139/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2024, về việc “Ly hôn, tranh chấp tài sản chung”:

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*- Nguyên đơn:* Bà **Võ Thị D**, sinh năm 1953; Địa chỉ: **Ấp X, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh**; Tạm trú: **Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh**.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: **Chị Phạm Thị Thúy A**, sinh năm 1988; Địa chỉ: **Ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Tây Ninh**- Theo hợp đồng uỷ quyền số 001906 quyền số 03/2024 TP/CC-SCC/HĐGD do **công chứng viên văn phòng công chứng N** vào sổ công chứng;

*- Bị đơn:* Ông **Nguyễn Văn R**, sinh năm 1956; Địa chỉ: **Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh**;

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn: Bà **Phạm Thị Mỹ H**, sinh năm 1972; Địa chỉ: **Áp X, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh** - Theo hợp đồng uỷ quyền số 4848 quyền số 06/2024 TP/CC-SCC/HĐGD do công chứng chứng văn phòng Công Chứng **Vương Văn T** vào sổ công chứng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Võ Thị D** và ông **Nguyễn Văn R**.

- Về con chung: không có, Toà án không giải quyết;

- Về tài sản chung: Ông **Nguyễn Văn R** có nghĩa vụ giao lại cho bà **B Võ Thị D** tiền chênh lệch chia tài sản chung là: 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*). Các bên đã giao nhận xong.

- Về nợ chung: Toà án không giải quyết;

- Về án phí sơ thẩm: Bà **Võ Thị D** và ông **Nguyễn Văn R** thuộc trường hợp miễn tiền tạm ứng án phí, án phí nên không phải chịu án phí Hôn nhân gia đình và án phí chia tài sản.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*

- Đương sự;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H. Gò Dầu;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THA H.Gò Dầu;
- Nơi cấp giấy CNKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thuỳ Trang**